

Số: 12 /NQ-HĐND

P. Phan Đình Phùng, ngày 04 tháng 8 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
Về việc sáp nhập, đổi tên tổ dân phố
trên địa bàn phường Phan Đình Phùng

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN PHƯỜNG PHAN ĐÌNH PHÙNG
KHOÁ X, NHIỆM KỲ 2021 - 2026, KỲ HỌP THỨ HAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 1683/NQ-UBTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Thái Nguyên năm 2025;

Căn cứ Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố; Thông tư số 14/2018/TT-BNV ngày 03 tháng 12 năm 2018 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Bộ Nội vụ; Thông tư số 05/2022/TT-BNV ngày 23 tháng 5 năm 2022 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Quyết định số 26/2019/QĐ-UBND ngày 21/10/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của xóm, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Xét Tờ trình số 26/TTr-UBND ngày 28 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân phường về việc sáp nhập, đổi tên tổ dân phố trên địa bàn phường Phan Đình Phùng; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hoá - Xã hội Hội đồng nhân dân phường Phan Đình Phùng và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân phường tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sáp nhập một phần diện tích tự nhiên (0,06 km²), một phần dân số (251 người) thuộc phường Gia Sàng trước sáp xếp về Tổ dân phố 25 phường Phan Đình Phùng.

Điều 2. Đổi tên 84 tổ dân phố trên địa bàn phường Phan Đình Phùng (tại các phường Túc Duyên, Đồng Quang, Tân Thịnh, Quang Trung, Hoàng Văn Thụ, Trưng Vương trước sáp xếp); Giữ nguyên tên 26 tổ dân phố thuộc phường Phan Đình Phùng (trước sáp xếp).

(có danh sách đổi tên tổ dân phố kèm theo).

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường; tổ trưởng các tổ dân phố có tên tại Điều 1, Điều 2 Nghị quyết này triển khai thực hiện.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân phường giám sát việc triển khai thực hiện nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân phường Phan Đình Phùng khóa X, nhiệm kỳ 2021 - 2026, Kỳ họp thứ hai thông qua ngày 04 tháng 8 năm 2025./. Biên

Nơi nhận :

- Thường trực HĐND tỉnh Thái Nguyên (báo cáo);
- Lãnh đạo UBND tỉnh Thái Nguyên (báo cáo);
- Sở Nội vụ tỉnh Thái Nguyên;
- Thường trực Đảng ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND phường;
- Lãnh đạo UBND phường;
- Hai Ban HĐND phường;
- Các vị đại biểu HĐND phường;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND phường;
- Các tổ dân phố trên địa bàn phường;
- Lưu VT, VP: 

CHỦ TỊCH**Phạm Thị Lý**

DANH SÁCH**Đổi tên tổ dân phố trên địa bàn phường Phan Đình Phùng**

(Kèm theo Nghị quyết số: 12/NQ-HĐND ngày 04 tháng 8 năm 2025
của HĐND phường Phan Đình Phùng)

STT	Tên tổ dân phố trước khi đổi tên	Tên tổ dân phố sau khi đổi tên	Ghi chú
	Phường Túc Duyên (trước sắp xếp)		
1	Tổ dân phố 1	Tổ dân phố 27	
2	Tổ dân phố 2	Tổ dân phố 28	
3	Tổ dân phố 3	Tổ dân phố 29	
4	Tổ dân phố 4	Tổ dân phố 30	
5	Tổ dân phố 5	Tổ dân phố 31	
6	Tổ dân phố 6	Tổ dân phố 32	
7	Tổ dân phố 7	Tổ dân phố 33	
8	Tổ dân phố 8	Tổ dân phố 34	
9	Tổ dân phố 9	Tổ dân phố 35	
10	Tổ dân phố 10	Tổ dân phố 36	
11	Tổ dân phố 11	Tổ dân phố 37	
12	Tổ dân phố 12	Tổ dân phố 38	
13	Tổ dân phố 13	Tổ dân phố 39	
14	Tổ dân phố 14	Tổ dân phố 40	
	Phường Đồng Quang (trước sắp xếp)		
15	Tổ dân phố 1	Tổ dân phố 41	
16	Tổ dân phố 2	Tổ dân phố 42	
17	Tổ dân phố 3	Tổ dân phố 43	
18	Tổ dân phố 4	Tổ dân phố 44	
19	Tổ dân phố 5	Tổ dân phố 45	
20	Tổ dân phố 6	Tổ dân phố 46	
21	Tổ dân phố 7	Tổ dân phố 47	
22	Tổ dân phố 8	Tổ dân phố 48	
23	Tổ dân phố 9	Tổ dân phố 49	
24	Tổ dân phố 10	Tổ dân phố 50	

STT	Tên tổ dân phố trước khi đổi tên	Tên tổ dân phố sau khi đổi tên	Ghi chú
25	Tổ dân phố 11	Tổ dân phố 51	
26	Tổ dân phố 12	Tổ dân phố 52	
	Phường Tân Thịnh (trước sắp xếp)		
27	Tổ dân phố 1	Tổ dân phố 53	
28	Tổ dân phố 2	Tổ dân phố 54	
29	Tổ dân phố 3	Tổ dân phố 55	
30	Tổ dân phố 4	Tổ dân phố 56	
31	Tổ dân phố 5	Tổ dân phố 57	
32	Tổ dân phố 6	Tổ dân phố 58	
33	Tổ dân phố 7	Tổ dân phố 59	
34	Tổ dân phố 8	Tổ dân phố 60	
35	Tổ dân phố 9	Tổ dân phố 61	
36	Tổ dân phố 10	Tổ dân phố 62	
37	Tổ dân phố 11	Tổ dân phố 63	
38	Tổ dân phố 12	Tổ dân phố 64	
	Phường Quang Trung (trước sắp xếp)		
39	Tổ dân phố 1	Tổ dân phố 65	
40	Tổ dân phố 2	Tổ dân phố 66	
41	Tổ dân phố 3	Tổ dân phố 67	
42	Tổ dân phố 4	Tổ dân phố 68	
43	Tổ dân phố 5	Tổ dân phố 69	
44	Tổ dân phố 6	Tổ dân phố 70	
45	Tổ dân phố 7	Tổ dân phố 71	
46	Tổ dân phố 8	Tổ dân phố 72	
47	Tổ dân phố 9	Tổ dân phố 73	
48	Tổ dân phố 10	Tổ dân phố 74	
49	Tổ dân phố 11	Tổ dân phố 75	
50	Tổ dân phố 12	Tổ dân phố 76	
51	Tổ dân phố 13	Tổ dân phố 77	

STT	Tên tổ dân phố trước khi đổi tên	Tên tổ dân phố sau khi đổi tên	Ghi chú
52	Tổ dân phố 14	Tổ dân phố 78	
53	Tổ dân phố 15	Tổ dân phố 79	
54	Tổ dân phố 16	Tổ dân phố 80	
55	Tổ dân phố 17	Tổ dân phố 81	
56	Tổ dân phố 18	Tổ dân phố 82	
	Phường Hoàng Văn Thụ (trước sắp xếp)		
57	Tổ dân phố 1	Tổ dân phố 83	
58	Tổ dân phố 2	Tổ dân phố 84	
59	Tổ dân phố 3	Tổ dân phố 85	
60	Tổ dân phố 4	Tổ dân phố 86	
61	Tổ dân phố 5	Tổ dân phố 87	
62	Tổ dân phố 6	Tổ dân phố 88	
63	Tổ dân phố 7	Tổ dân phố 89	
64	Tổ dân phố 8	Tổ dân phố 90	
65	Tổ dân phố 9	Tổ dân phố 91	
66	Tổ dân phố 10	Tổ dân phố 92	
67	Tổ dân phố 11	Tổ dân phố 93	
68	Tổ dân phố 12	Tổ dân phố 94	
69	Tổ dân phố 13	Tổ dân phố 95	
70	Tổ dân phố 14	Tổ dân phố 96	
71	Tổ dân phố 15	Tổ dân phố 97	
72	Tổ dân phố 16	Tổ dân phố 98	
73	Tổ dân phố 17	Tổ dân phố 99	
74	Tổ dân phố 18	Tổ dân phố 100	
	Phường Trưng Vương (trước sắp xếp)		
75	Tổ dân phố 1	Tổ dân phố 101	
76	Tổ dân phố 2	Tổ dân phố 102	
77	Tổ dân phố 3	Tổ dân phố 103	
78	Tổ dân phố 4	Tổ dân phố 104	

STT	Tên tổ dân phố trước khi đổi tên	Tên tổ dân phố sau khi đổi tên	Ghi chú
79	Tổ dân phố 5	Tổ dân phố 105	
80	Tổ dân phố 6	Tổ dân phố 106	
81	Tổ dân phố 7	Tổ dân phố 107	
82	Tổ dân phố 8	Tổ dân phố 108	
83	Tổ dân phố 9	Tổ dân phố 109	
84	Tổ dân phố 10	Tổ dân phố 110	

Biên